

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1103/2010/QĐ-UBND

*Tuy Hòa, ngày 09 tháng 8 năm 2010*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28 tháng 8 năm 2001 về phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Nghị quyết số 149/2010/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 1184/TTr-STC-CSVG ngày 27 tháng 7 năm 2010,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh như sau:

**1. Đối tượng nộp lệ phí:**

Đối tượng nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc tổ chức được ủy quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi là Giấy chứng nhận).

## 2. Đối tượng miễn nộp lệ phí:

Trong khi chờ Bộ Tài chính hướng dẫn việc miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thì việc miễn nộp lệ phí vẫn thực hiện theo các quy định hiện hành.

## 3. Cơ quan thu lệ phí:

Cơ quan thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất gồm: Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thuộc Phòng Tài nguyên và Môi trường của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

## 4. Mức thu:

TT	Tên danh mục lệ phí	Đơn vị tính	Mức thu
<b>I</b>	<b>Đối với cá nhân</b>		
1	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất		
a	Đối với nhà cấp 4	Đồng/giấy chứng nhận	80.000
b	Đối với nhà cấp 3 trở lên	Đồng/giấy chứng nhận	100.000
2	Trường hợp cấp Giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản khác gắn liền với đất)	Đồng/giấy chứng nhận	25.000
<b>II</b>	<b>Đối với tổ chức</b>		
1	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất	Đồng/giấy chứng nhận	500.000
2	Trường hợp cấp Giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản khác gắn liền với đất)	Đồng/giấy chứng nhận	100.000

## 5. Quản lý, sử dụng số tiền lệ phí thu được:

a) Tỷ lệ phần trăm trong tổng số tiền lệ phí thu được trích lại cho đơn vị thu lệ phí để trang trải một phần chi phí cho việc thực hiện công việc thu lệ phí là 85%, số còn lại phải nộp ngân sách nhà nước là 15%.

b) Việc quản lý, sử dụng lệ phí thu được thực hiện theo Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002, Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính và các quy định khác có liên quan.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Bãi bỏ điểm a và điểm b khoản 3 Điều 1 Quyết định số 1429/2007/QĐ-UBND ngày 09

tháng 8 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tiết 1 thuộc các tiêu mục I, II, III khoản 3 Điều 1 Quyết định số 1434/2007/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu lệ phí địa chính.

Giao trách nhiệm Sở Tài chính phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh và các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra trong việc thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành trong tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Thủ trưởng cơ quan liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Đình Cự**